

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819709] - Trang bị diện trong
máy cắt kim loại (CCQ2403E)

CBGD: Ngô Đình Khôi (280016)

Số SV có mặt: 18...

Số bài thi: 18.....

Số tờ giấy thi: 18...

Ngô Đình Khôi Trần Trung Thuận Trần Trung Thuận Ngô Đình Khôi

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124030232	Phan Xuân Dũng	28/03/2006	CCQ2403C	3	Phan Xuân Dũng	5,4	10,0	8,2
2	2124030100	Nguyễn Văn Hiền	23/08/2006	CCQ2403C	1	Nguyễn Văn Hiền	6,7	5,5	6,0
3	2124030104	Lê Quốc Huy	23/06/2006	CCQ2403C	3	Lê Quốc Huy	6,0	8,5	7,5
4	2124030101	Mai Thành Long	17/01/2006	CCQ2403C	1	Mai Thành Long	10,0	8,0	8,8
5	2124030187	Hồ Nhật Mạnh	30/09/2006	CCQ2403E	1	Hồ Nhật Mạnh	7,7	7,5	7,6
6	2124030099	Nguyễn Thiện Nhân	10/04/2006	CCQ2403C	3	Nguyễn Thiện Nhân	4,7	5,5	5,2
7	2124030194	Nguyễn Tấn Phát	24/11/2006	CCQ2403E	3	Nguyễn Tấn Phát	8,0	8,0	8,0
8	2124030224	Trần Quang Phú	25/07/2003	CCQ2403E	1	Trần Quang Phú	8,7	10,0	9,5
9	2124030196	Phạm Mai Đại Phúc	19/05/2006	CCQ2403E	3	Phạm Mai Đại Phúc	6,0	7,0	6,6
10	2124030102	Nguyễn Hữu Tài	05/11/2006	CCQ2403C	4	Nguyễn Hữu Tài	8,5	5,0	6,4
11	2124030193	Bùi Anh Tân	04/03/2006	CCQ2403E	2	Bùi Anh Tân	8,7	7,9	8,2
12	2124030204	La Tấn	13/01/2005	CCQ2403E	3	La Tấn	9,4	10,0	9,8
13	2124030105	Đặng Hồng Thắng	29/05/2006	CCQ2403C	4	Đặng Hồng Thắng	5,2	5,2	5,2
14	2124030103	Nguyễn Thanh Thảo	23/05/2006	CCQ2403C	2	Nguyễn Thanh Thảo	9,4	10,0	9,8
15	2124030212	Nguyễn Ngọc Kim Thi	21/10/2006	CCQ2403E	1	Nguyễn Ngọc Kim Thi	10,0	10,0	10,0
16	2124030098	Trần Quốc Vinh	26/05/2006	CCQ2403C	2	Trần Quốc Vinh	8,4	7,5	7,9
17	2124030220	Hoàng Vương	21/05/1997	CCQ2403C	1	Hoàng Vương	10,0	10,0	10,0
18	2124030208	Tô Thành Vỹ	19/12/2006	CCQ2403E	4	Tô Thành Vỹ	10,0	8,0	8,8